

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRĂNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 110/2022/DS-ST
Ngày 07 - 10 - 2022
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRĂNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thanh Vy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hùng

Ông Tạ Kỳ Trung

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trăng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trăng Bàng tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Văn Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trăng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2022/TLST-DS ngày 21 tháng 6 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng V;

Địa chỉ: Tầng 1 (Tầng trệt) và Tầng 2 Tòa nhà Sailing Tower, số 11A Pastuer, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Ông **Hàn Ngọc V**, chức vụ Tổng giám đốc – Là người đại diện theo pháp luật.

Anh **Ong Hoàng P**, sinh năm 1994; địa chỉ: Tòa nhà P, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Bị đơn: Ông Bùi Ngọc D, sinh năm 1980; (vắng mặt);

Bà **Lê Thị Hồng T**, sinh năm 1980; (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: khu phố P, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Ong Hoàng Phong trình bày:

Ngân hàng V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) có ký với ông Bùi Ngọc D, bà Lê Thị Hồng T Hợp đồng tín dụng số 1074/HDTD-V605/18 ngày 11/12/2018 với nội dung như sau:

Số tiền giải ngân: 396.000.000 đồng

Mục đích giải ngân: Thanh toán mua 01 xe ô tô nhãn hiệu CHEVROLET AVE.

Thời hạn vay: 84 tháng, từ ngày 15/12/2018 đến ngày 14/12/2025.

Lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,5%/năm và được áp dụng trong 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân. Hết thời hạn trên, lãi suất sẽ được điều chỉnh lại 03 tháng 01 lần bằng lãi suất cơ sở theo quy định của Ngân hàng V tại thời điểm điều chỉnh cộng thêm biên độ 4%.

Hình thức trả khoản vay gốc và lãi: Hàng tháng vào ngày 25, mỗi tháng trả tiền nợ gốc 4.714.000 đồng và tiền lãi.

Lãi quá hạn bằng 150% lãi trong hạn.

Ngân hàng V đã giải ngân cho ông D, bà T theo hợp đồng tín dụng đã ký số tiền 396.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông D, bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Nay Ngân hàng yêu cầu ông D, bà T trả số tiền dư nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 361.030.516 đồng (trong đó, tiền nợ gốc là 270.683.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 2.067.778, lãi quá hạn là 88.279.738 đồng).

Theo các biên bản lấy lời khai, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Bùi Ngọc D trình bày:

Ông thống nhất với lời trình bày của Ngân hàng về việc có ký hợp đồng tín dụng số 1074/HDTD-V605/18, thời gian ký hợp đồng và nội dung hợp đồng như lời trình bày của Ngân hàng. Ngân hàng đã giải ngân số tiền 396.000.000 đồng cho vợ chồng ông. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông bà đã thanh toán tiền nợ gốc và lãi hàng tháng cho Ngân hàng, nhưng đến năm 2021 do dịch bệnh nên không còn khả năng trả nợ cho Ngân hàng. Nay vợ chồng ông đồng ý trả số tiền nợ gốc 270.683.000 đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

Theo bản tự khai ngày 18 tháng 9 năm 2022, bà Lê Thị Hồng T trình bày: Bà thống nhất với lời trình bày của chồng chị là ông Bùi Ngọc D, đồng ý trả số tiền nợ gốc 270.683.000 đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V, buộc ông Bùi Ngọc D, bà Lê Thị Hồng T trả số tiền nợ gốc 270.683.000 đồng và tiền lãi theo hợp đồng đã ký đến khi trả dứt nợ.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Bùi Ngọc D, bà Lê Thị Hồng T, ông D, bà T ký hợp đồng tín dụng với mục đích mua ô tô tiêu dùng nên đây là tranh chấp về dân sự, ông D, bà T có địa chỉ tại khu phố P, phường A, thị xã T, tỉnh Tây Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ông Bùi Ngọc D, bà Lê Thị Hồng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt ông D, bà T.

[2] Về nội dung: Ông Bùi Ngọc D và bà Lê Thị Hồng T có vay tiền của Ngân hàng V và trên cơ sở tự nguyện, thể hiện ở Hợp đồng tín dụng số 1074/HDTD-V605 ngày 11/12/2018 và Đơn đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ ngày 11/12/2018. Theo đó, ông D, bà T vay số tiền 396.000.000 đồng, mục đích vay để mua xe ô tô, thời hạn vay 84 tháng, lãi suất tại thời điểm giải ngân là 9,5%/năm lãi suất này là lãi suất ưu đãi, có thời hạn 12 tháng, thết 12 tháng lãi suất sẽ được điều chỉnh theo quy định của Ngân hàng V. Hình thức trả nợ là thanh toán tiền nợ gốc và lãi vào ngày 25 hàng tháng, mỗi tháng trả tiền nợ gốc 4.714.000 đồng và tiền lãi, tháng cuối trả phần còn lại, trả phí theo quy định của V, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã giải ngân cho ông D, bà T số tiền 396.000.000 đồng. Ông D, bà T đã thanh toán nợ gốc và lãi hàng tháng cho Ngân hàng đến ngày 25/01/2021, đã thanh toán được 125.317.000 đồng tiền nợ gốc và 75.501.588 đồng tiền lãi. Sau đó, ông D, bà T không thanh toán nợ gốc

và lãi hàng tháng cho Ngân hàng, do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông D, bà T trả số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày xét xử tổng cộng 361.030.516 đồng (trong đó nợ gốc còn lại là 270.683.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 2.067.778, lãi quá hạn là 88.279.738 đồng), và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết đến khi thanh toán xong khoản nợ vay.

Việc ông D bà T không tiếp tục thanh toán nợ cho Ngân hàng đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng buộc ông D, bà T trả số tiền 361.030.516 đồng (trong đó tiền nợ gốc còn lại là 270.683.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 2.067.778, lãi quá hạn là 88.279.738 đồng) và tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng tín dụng đến khi thi hành xong các khoản nợ.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Ông Bùi Ngọc D, bà Lê Thị Hồng T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 18.051.500 đồng theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ngân hàng V không phải chịu tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 227, Khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 264 và Điều 267 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với ông Bùi Ngọc D, bà Lê Thị Hồng T.

Buộc ông Bùi Ngọc D, bà Lê Thị Hồng T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng V số tiền 361.030.516 (ba trăm sáu mươi một triệu không trăm ba mươi nghìn năm trăm mười sáu) đồng (trong đó tiền nợ gốc còn lại là 270.683.000 đồng, tiền nợ lãi trong hạn là 2.067.778, lãi quá hạn là 88.279.738 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông D, bà T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà ông D, bà T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của

Tòa án cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí: Ngân hàng V không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho Ngân hàng 8.314.000 (Tám triệu ba trăm mười bốn nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0026666 ngày 17/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng.

Ông Bùi Ngọc D, bà Lê Thị Hồng T phải chịu 18.051.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Đương sự;
- Lưu: VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Võ Thanh Vy